

Số: 402/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hưng Yên**

Chiều ngày 17 tháng 7 năm 2026 tại tỉnh Hưng Yên, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng làm việc với Lãnh đạo tỉnh Hưng Yên về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm, các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” trong năm 2026 và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương. Cùng tham dự có đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Chính phủ; đại diện các Bộ: Công an, Nội vụ, Công Thương, Xây dựng.

Sau khi nghe Báo cáo của lãnh đạo tỉnh Hưng Yên; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan dự họp, Phó Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM

Trong 06 tháng đầu năm 2026, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục đạt nhiều kết quả rất tích cực: tăng trưởng GRDP đạt **10,72%** (cao hơn so với kịch bản tăng trưởng là **10,3%**, đứng thứ **5/34** địa phương). Các ngành sản xuất công nghiệp và xây dựng; dịch vụ; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng cao. Thu hút FDI đứng thứ 8 cả nước. Thu ngân sách nhà nước đạt 51% dự toán được giao. Tổng vốn đầu tư trong xã hội tăng 14,4% so với cùng kỳ; giải ngân vốn đầu tư công đạt 35,7% và đứng thứ 4/34 địa phương về số vốn giải ngân. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nằm trong nhóm 13 tỉnh khá của cả nước.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện; an sinh xã hội được đảm bảo; chất lượng giáo dục, y tế được nâng lên. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được đẩy mạnh, tăng cường. Chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động ổn định, thông suốt. Cải cách hành chính đạt nhiều kết quả tích cực. Chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 14/34 tỉnh, thành phố. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì nề nếp; quốc phong an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, ghi nhận, đánh giá cao và biểu dương những nỗ lực và kết quả phát triển kinh tế - xã hội mà Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Hưng Yên đạt được trong 06 tháng đầu năm 2026, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của cả nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế: kết quả phát triển kinh tế - xã hội chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Tỉnh. Khu vực dịch vụ vẫn tăng trưởng thấp so với kỳ vọng (8,87% so với kịch bản là 9,2%). Một số nhiệm vụ đã có chỉ đạo nhưng tiến độ triển khai vẫn còn chậm; công tác giải phóng mặt bằng chưa thực sự quyết liệt; số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (tạm ngừng kinh doanh, giải thể) còn khá cao (*1.356 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 519 doanh nghiệp giải thể*). Việc xử lý đối với một số dự án tồn tại được chỉ đạo triển khai quyết liệt nhưng chưa dứt điểm. Việc xử lý tài sản công, trụ sở dôi dư sau sắp xếp đã được tập trung chỉ đạo nhưng còn gặp khó khăn do vướng mắc về quy hoạch, chuyển đổi công năng và thủ tục pháp lý. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, chuyển đổi số tại một số cơ quan, đơn vị chưa có sự chuyển biến rõ nét. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân còn chậm, chưa đạt yêu cầu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM THỜI GIAN TỚI

Để đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2026 của tỉnh Hưng Yên là **11,5%** theo đó trong 06 tháng cuối năm tăng trưởng phải đạt 12,08% đòi hỏi Tỉnh phải nỗ lực cố gắng, không ngừng đổi mới tư duy, cách thức triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình tác động đến thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; xác định những lợi thế, thời cơ, động lực mới cho tăng trưởng kinh tế để chủ động có các phương án, giải pháp kịp thời, phù hợp, làm cơ sở xây dựng kịch bản tăng trưởng các tháng, quý còn lại của năm 2026 đảm bảo khoa học, hợp lý, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 đã đề ra.

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ; nhất là Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”; 10 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; các Nghị quyết của Chính phủ (Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2026 cập nhập, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 về cập nhập kịch bản tăng trưởng và giải pháp trọng tâm trong các quý còn lại để thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 phấn đấu từ 10% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 về mục tiêu tăng trưởng của các địa phương năm 2026 và giai

đoạn 2026-2030 để thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, Nghị quyết số 25/2026/QH16 của Quốc hội và Nghị quyết số 109/NQ-CP của Chính phủ) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I.

2. Chú trọng quan tâm phát triển giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phấn đấu xây dựng Hưng Yên trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước. Xác định giáo dục đào tạo là trụ cột trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau điều chỉnh. Đổi mới mô hình tăng trưởng từ mô hình dựa vào lực lượng sản xuất sang đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khai thác dư địa các ngành, lĩnh vực để thúc đẩy tăng trưởng (đặc biệt những ngành, lĩnh vực chiếm tỷ trọng cao trong GRDP); nghiên cứu tìm “lối đi” của riêng mình dựa vào các lợi thế như vị trí giáp Thủ đô Hà Nội, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ để phát triển dịch vụ logistic, phát triển công nghiệp xây dựng (chế biến chế tạo) tại các khu công nghiệp cũng như nghiên cứu, tìm định hướng phát triển ngành nông nghiệp chế biến công nghệ cao (các sản phẩm nông sản chất lượng cao xuất khẩu).

4. Khẩn trương hoàn thành Đề án xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước và Đề án xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành trung tâm kinh tế biển mạnh của phía Bắc giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển hạ tầng năng lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế, nhất là năng lượng sạch; nghiên cứu xây dựng Hưng Yên trở thành trung tâm năng lượng vùng đồng bằng sông Hồng.

5. Quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công đi đôi với bảo đảm chất lượng dự án, công trình và an toàn lao động, chống tham nhũng tiêu cực, thất thoát, lãng phí. Phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Khẩn trương hoàn thành việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, theo đúng tinh thần Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương; trong đó lưu ý bảo đảm đánh giá đầy đủ, hạch toán hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư, phân bổ có trọng tâm, trọng điểm; giảm tối thiểu **30%** số lượng dự án so với kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tiếp nhận, phân bổ và triển khai ngay các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 sau khi được Trung ương giao vốn (năm 2026 phải giải ngân hết 100% vốn Trung ương giao, gồm cả số vốn được kéo dài sang năm 2026). Tập trung triển khai và tăng cường giám sát quản lý, không để tình trạng dàn trải, lãng phí. Hiện nay, Chính phủ đang xây dựng dự thảo Chương trình mục tiêu quốc gia tích hợp 04 Chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển văn hóa; chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển) và sẽ lấy ý kiến các cơ quan,

địa phương, đề nghị tỉnh tích cực tham gia đóng góp ý kiến và triển khai thực hiện hiệu quả.

6. Tiếp tục hoàn thiện, triển khai trục giao thông xương sống (trục giao thông Bắc - Nam 89km, bề rộng 180m, đại lộ 89; trục kết nối sân bay Gia Bình), kết nối trục cảnh quan sông Hồng, đường di sản, các tuyến vành đai, tuyến kết nối liên vùng, kết nối với Hà Nội và các tỉnh lân cận. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ lập chủ trương đầu tư các dự án kết nối, tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, động lực của tỉnh, nhất là hạ tầng giao thông có tính chất liên kết, kết nối vùng và hạ tầng kinh tế - xã hội.

7. Đổi mới tư duy, cách tiếp cận, thu hút đầu tư có chọn lọc; không quá chú trọng vào số lượng mà cần tập trung thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn lớn có tính dẫn dắt, tạo động lực lan tỏa, có sức ảnh hưởng lớn; thay vì ưu đãi đầu vào thì sẽ ưu đãi theo kết quả đầu ra. Cam kết đồng hành với nhà đầu tư, tạo sự gắn kết và tin tưởng; kịp thời nắm bắt, xử lý khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư.

8. Tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các dự án, nhiệm vụ tồn đọng bao gồm cả các dự án cấp tỉnh, cấp xã, cả các dự án đầu tư công và các dự án ngoài ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về tài sản công, nhất là rà soát, sắp xếp, bố trí trụ sở, xử lý tài sản công sau khi sắp xếp bộ máy chính quyền 02 cấp. Khẩn trương hoàn thành xử lý, sắp xếp tài sản công, trụ sở dời dư theo đúng kế hoạch.

9. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng giá trị sản phẩm. Hình thành các vùng sản xuất tập trung được quy hoạch theo hướng hình thành vùng chuyên canh cây ăn quả, rau màu, chăn nuôi tập trung và vùng nuôi trồng thủy sản công nghệ cao, kết hợp với công nghiệp chế biến và thương mại dịch vụ. Các sản phẩm nông nghiệp chủ lực mang tính đặc trưng, có thương hiệu uy tín trong và ngoài nước, cần được đẩy mạnh phát triển theo hướng tiêu chuẩn hóa, gắn với truy xuất nguồn gốc, mở rộng xuất khẩu và phục vụ các đô thị lớn.

10. Đẩy nhanh tiến độ thành lập 36 xã có tiềm năng, định hướng lên phường để thực hiện mục tiêu đưa tỷ lệ đơn vị hành chính đô thị của tỉnh đạt trên 50%. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch đô thị và nông thôn bảo đảm đồng bộ, phủ kín, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị đa mục tiêu, phân đầu đưa Hưng Yên trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

11. Quán triệt và triển khai đồng bộ chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ về phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê. Bảo đảm người dân chưa có đủ điều kiện để sở hữu nhà, được tiếp cận quỹ nhà ở cho thuê, giá hợp lý. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, ưu tiên bố trí, dành quỹ đất thỏa đáng, để phát triển nhà ở công vụ, nhà ở cho thuê gắn với các khu công nghiệp, khu chế xuất; khẩn trương xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở cho thuê đến năm 2030.

12. Tiếp tục tinh gọn bộ máy, bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp theo Kết luận số 64 - KL/TW ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Rà soát, đánh giá kỹ lưỡng tính khả thi, hiệu quả về phân cấp, phân quyền cho cấp xã, để có kiến nghị cụ thể. Rà soát đội ngũ cán bộ về bố trí, sắp xếp phù hợp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở gần dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

13. Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo theo hướng đồng bộ, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Hoàn thành kết nối, đồng bộ các cơ sở dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia; hoàn thiện Khung Kiến trúc tổng thể của tỉnh và vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh IOC. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị, đặc biệt là Trung tâm phục vụ Hành chính công các cấp. Ưu tiên triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị. Có giải pháp để nâng cao tỷ trọng kinh tế số để trở thành động lực tăng trưởng mới của tỉnh.

14. Bảo đảm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, dân tộc, tôn giáo... Chuẩn bị tốt cho năm học mới 2026 - 2027. Chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đoàn kết, thống nhất, trong sạch vững mạnh, kiến tạo, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về Đề án thành lập Khu kinh tế tự do Hưng Yên:

Giao Bộ Tài chính khẩn trương tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành về Đề án thành lập Khu kinh tế tự do Hưng Yên; trên cơ sở đó, đề xuất 02 phương án: (1) Thành lập Khu kinh tế tự do tỉnh Hưng Yên, báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 25 tháng 7 năm 2026; (2) Tích hợp vào dự án Luật Phát triển đô thị, báo cáo Chính phủ trước ngày 25 tháng 7 năm 2026.

2. Về việc ưu tiên nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các tuyến vành đai, cao tốc, cầu qua sông Hồng, các tuyến kết nối Hưng Yên với Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Ninh Bình và các địa phương trong vùng; đồng thời nghiên cứu phát triển hệ thống đường sắt và trung tâm logistics cấp vùng. Quan tâm xem xét hỗ trợ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương cho tỉnh Hưng Yên trong kế hoạch trung hạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026 đối với các dự án lớn, trọng điểm:

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đánh giá đầy đủ hiệu quả đầu tư của các dự

án theo đúng Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và theo quy định của pháp luật về đầu tư công; sắp xếp thứ tự ưu tiên, bố trí vốn và tổng hợp các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trong phạm vi nguồn vốn được cấp có thẩm quyền thông qua.

3. Về kiến nghị có cơ chế, chính sách điều phối liên vùng đối với các nguyên vật liệu thiết yếu để triển khai thực hiện các dự án đầu tư (cát, đá, sỏi...) có tính chất kết nối, liên vùng, đặc biệt là các dự án trọng điểm của quốc gia, của tỉnh:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 343/TB-VPCP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ để hướng dẫn các địa phương thực hiện.

4. Về cơ chế, chính sách đặc thù để hỗ trợ các nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ dự án; việc điều chỉnh phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng từ phương pháp dùng hệ số điều chỉnh giá theo chỉ số giá xây dựng thành phương pháp bù trừ trực tiếp do việc điều chỉnh giá hợp đồng đã ký không bù đắp tương ứng mức độ biến động và đề phù hợp hơn với tính chất, cấu thành giá của từng công trình:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên căn cứ hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại văn bản số 6761/BXD-KTQLXD ngày 08 tháng 5 năm 2026 để triển khai thực hiện; Tỉnh rà soát, nếu có vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên có văn bản gửi Bộ Xây dựng để được xử lý giải quyết theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

- Bộ Xây dựng nghiên cứu kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong quá trình xây dựng các văn bản pháp luật quy định về nội dung này nhằm tạo điều kiện địa phương triển khai, đẩy nhanh tiến độ của các dự án, công trình.

5. Về việc hoàn thiện Khung kiến trúc tổng thể quốc gia, giải pháp kỹ thuật và cơ chế kết nối, liên thông dữ liệu giữa phần mềm chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

- Căn cứ Bộ tiêu chí do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, đề nghị các Bộ, ngành khẩn trương đánh giá, phân loại thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý đáp ứng cung cấp tập trung để làm cơ sở cho địa phương xác định phạm vi cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và lập kế hoạch, triển khai việc nâng cấp hệ thống theo quy định để giải quyết thủ tục hành chính (bao gồm cả việc kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, các phần mềm chuyên ngành để tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính).

- Các bộ, ngành khẩn trương hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục

hành chính tập trung cấp bộ, bảo đảm khả năng đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của địa phương theo đúng quy định tại Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối, thu thập dữ liệu từ Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ đo lường, thống kê, giám sát, đánh giá độc lập việc cung cấp, giải quyết dịch vụ công trực tuyến.

- Bộ Công an tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, địa phương hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp với các bộ, cơ quan có tổ chức ngành dọc nghiên cứu, xem xét việc phân quyền tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia cho địa phương trong theo dõi việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan trung ương ngành dọc đóng tại địa phương để phục vụ công tác quản lý của địa phương, có văn bản trả lời địa phương trước ngày 30 tháng 7 năm 2026.

6. Về việc nghiên cứu phương án điều chỉnh quy hoạch vị trí trường bắn phục vụ diễn tập của Quân khu 3 nằm trong ranh giới quy hoạch của Khu kinh tế:

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên có văn bản gửi Bộ Quốc phòng về kiến nghị nêu trên; trên cơ sở đó, giao Bộ Quốc phòng chủ trì, nghiên cứu đề xuất của Tỉnh về phương án điều chỉnh quy hoạch vị trí trường bắn phục vụ diễn tập của Quân khu 3, đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội kết hợp chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng an ninh của tỉnh trong thời gian tới.

7. Về việc sớm ban hành Nghị định quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp:

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26 tháng 6 năm 2026 quy định chi tiết về vị trí việc làm, bậc nghề nghiệp, bản mô tả công việc và khung năng lực đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên tổ chức thực hiện theo thẩm quyền và quy định; nếu có khó khăn, vướng mắc, Tỉnh có văn bản báo cáo Chính phủ.

8. Về việc chấm dứt trước thời hạn hợp đồng BOT dự án cầu Thái Hà:

Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính khẩn trương xử lý kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, hoàn thành trước ngày 30 tháng 8 năm 2026.

9. Về đề nghị có hướng dẫn, chỉ đạo thành phố Hải Phòng, Bắc Ninh đồng thuận quy hoạch mặt cắt 120m để đảm bảo thống nhất toàn tuyến (tỉnh Hưng Yên đã quy hoạch đường nối từ Trung tâm tỉnh ra sân bay Gia Bình có quy mô mặt cắt 120m):

Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính làm việc với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hưng Yên, Hải Phòng và Bắc Ninh nghiên cứu, xử lý đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật; trường hợp có vướng mắc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét.

10. Về đề nghị định hướng giới thiệu các dự án có quy mô lớn về Khu kinh tế của tỉnh:

Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục đồng hành, phối hợp, hỗ trợ tối đa tỉnh Hưng Yên trong việc định hướng, giới thiệu các nhà đầu tư lớn vào Khu kinh tế của tỉnh, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng 02 con số của địa phương trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

11. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan triển khai, thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với địa phương.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên;
- UBND các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, các Vụ: KTTH, CN, KGVX, NN, TH, NC, Cục CĐS, Cục TT&TTCP;
- Lưu: VT, QHĐP (3)Th

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân